| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 - NINH BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 12 /2025 /HSST
Ngày 10/9/2025

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

**Các Hội thẩm nhân dân**: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Lê Thu Phương

-***Thư ký phiên toà***: Bà Đinh Thị Hồng Huệ, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 28/8/2025 đối với bị cáo:

**Mai Ánh D**, sinh ngày 21/10/1989. Giới tính: Nam.Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không. Số CCCD: 0370890013xx, cấp ngày 19 tháng 08 năm 2021. Nơi cấp: Cục C về TTXH. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ F, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (nay là tổ F, phường T, tỉnh Ninh Bình). Con ông Mai Công Đ và bà Hoàng Thị B.Vợ: Hoàng Thị D1, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2021.

*Tiền án*: Bản án số 06/2024/HSST ngày 30/01/2024 TAND thành phố Tam Điệp xử phạt 16 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", ra trại ngày 30/01/2025.

*Tiền sự:* Ngày 11/10/2023 Công an phường N, thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0200746, phạt tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

*Lịch sử bản thân:*

- Bản án số 08/HSST ngày 17/3/2008 TAND thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ra trại ngày 30/4/2009.

- Bản án số 18/HSST ngày 10/5/2010 TAND thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 07 năm tù giam về tội "Cướp tài sản", ra trại ngày 25/9/2016.

- Ngày 27/5/2006 Công an thị xã P, tỉnh Hà Nam ra QĐXPVPHC số 67, phạt tiền 50.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/5/2006 đã chấp hành xong.

- Ngày 22/10/2007 Công an thị xã T, tỉnh Ninh Bình xử phạt VPHC phạt tiền 500.000đ về hành vi dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền. Qua tra cứu hệ thống hồ sơ tại Phòng hồ sơ Công an tỉnh N và Công an phường T, tỉnh Ninh Bình đều không thu thập được Quyết định xử phạt hành chính và các tài liệu về việc chấp hành quyết định này. Đến nay đã hết thời hiệu.

- Ngày 05/9/2023 Công an phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình ra QĐXPVPHC số 0203004 phạt tiền 2.200.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 12/9/2023 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/5/2025, đến ngày 29/5/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh N. Có mặt.

**- Bị hại:**

+ Anh Lê Đức T, sinh năm 2001; trú tại: xóm B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, nay là xã K, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1996; trú tại: xóm T, N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, nay là xã Y, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Trường X, sinh năm 1987; trú tại: Số nhà A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, nay là phường T, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

+ Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1951 (mẹ đẻ bị cáo), trú tại; Tổ F, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (nay là tổ F, phường T, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Ánh D là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích. Khoảng 08h ngày 22/5/2025, D tháo biển số xe mô tô Honda Wave 35B3 - 011.40 của mình cất vào trong cốp với mục đích trộm cắp tài sản, sau đó D điều khiển xe đi từ nhà đến khu vực đối diện cây xăng K thuộc thôn Đ xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là thôn Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình) để tìm sơ hở trộm cắp tài sản. Mai Ánh D phát hiện thấy có 1 xe tải biển kiểm soát: 35C-157.37 do anh Nguyễn Hoàng A là lái xe, đang đỗ bên phải, đầu xe hướng vào bên trong, đuôi xe hướng ra Quốc lộ A để bốc dỡ hàng hóa cùng với anh Lê Đức T là phụ xe. Lợi dụng sơ hở của anh Nguyễn Hoàng A và anh Lê Đức T không khóa cửa cabin xe, D điều khiển xe đi qua vị trí xe ô tô đỗ khoảng 4-5 mét rồi đi bộ đến cửa ghế lái vào trong cabin xe, D phát hiện trên ghế phụ có 03 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 của anh Nguyễn Hoàng A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro của anh Lê Đức T; Dương cầm 03 chiếc điện thoại rời khỏi cabin và bỏ 3 chiếc

điện thoại vào túi quần ra lấy xe mô tô điều khiển đi về. Trên đường đi, Dương tháo sim điện thoại, ốp lưng vất đi. Khi điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại X mobile của anh Nguyễn Trường X, D dừng xe đi vào quán gặp anh X nói "Em có 3 chiếc điện thoại muốn bán", anh X cầm 3 chiếc điện thoại kiểm tra thấy cả 3 đều có mật khẩu, nên yêu cầu D cung cấp mật khẩu, D nói không nhớ, sau đó hai bên thống nhất, anh X mua 3 chiếc điện thoại giá 4.500.000 đồng, số tiền này Dương tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 23/5/2025, nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật Mai Ánh D đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và giao nộp 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B3-011.40 cùng đăng ký xe; 01 mũ bảo hiểm kín đầu màu đen; 01 áo chống nắng nỉ màu đen.

Trên cơ sở lời khai của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu giữ tại cửa hàng ĐTDĐ Xuân mobile: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 do anh Nguyễn Trường X là chủ cửa hàng giao nộp.

Tại kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2025, Hội đồng định giá tài sản vi phạm trong lĩnh vực tố tụng hình sự thành phố H kết luận: *"Giá trị của 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro là 13.000.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax là: 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 là: 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 26.000.000 đồng".*

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro màu đen cho anh Lê Đức T; trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 cho anh Nguyễn Hoàng A.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35B3-011.40 cùng đăng ký xe; 01 mũ bảo hiểm kín đầu màu đen; 01 áo chống nắng nỉ màu xanh đen được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 để giải quyết cùng vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với việc những chiếc sim điện thoại và ốp lưng điện thoại bị D tháo vất đi, D không xác định được vị trí nên không thu giữ được anh Lê Đức T và anh Nguyễn Hoàng A không yêu cầu D phải bồi thường. Quá trình điều tra xác định Mai Ánh D đã nhờ gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Trường X số tiền 4.500.000 đồng là tiền anh X mua 03 chiếc điện thoại do D mang đến bán đã bị Công an thu giữ, anh X đã nhận đủ số tiền 4.500.000 đồng và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSYK ngày 20/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Ninh Bình đã truy tố bị cáo Mai Ánh D về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Mai Ánh D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Mai Ánh D từ 21 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/5/2025.

Về xử lý vật chứng áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 35B3-011.40 cùng đăng ký xe mang tên Mai Ánh D;

- Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm kín đầu màu đen; 01 áo chống nắng nỉ màu xanh đen;

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và không có tranh luận gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát khu vực 4 - Ninh Bình, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường; kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Vào khoảng 9h30 phút ngày 22/5/2025, tại khu vực thôn Đ xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là thôn Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình), lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của anh Lê Đức T và anh Nguyễn Hoàng A (là lái xe và phụ xe) của chiếc ô tô tải BKS 35C – 157.37 đang đỗ xe bên đường để bốc dỡ hàng hoá không để ý, xe không khoá cửa cabin. Mai Ánh D đã lén lút trèo lên xe ô tô chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Pro trị giá 13.000.000 đồng của anh Lê Đức T; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax trị giá 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 trị giá 3.000.000 đồng của anh Nguyễn Hoàng A để tại ghế phụ trên cabin ô tô. Tổng giá trị tài sản Mai Ánh D đã chiếm đoạt là 26.000.000đồng.

***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

……

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Ninh Bình truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự an toàn cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 06/2024/HSST ngày 30/01/2024 của Tòa án nhân dân Tam Điệp (nay là khu vực 2 - Ninh Bình), tỉnh Ninh Bình bị xử phạt 16 tháng tù chưa được xoá án tích nay lại phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có tiền sự: Ngày 11/10/2023 Công an phường N, thành phố T xử phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án tù năm 2008 về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, năm 2010 về tội Cướp tài sản; xử phạt vi phạm hành chính về trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma tuý.

- Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô của bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động với gia đình để bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Trường X số tiền 4.500.000đồng do anh X đã mua 03 chiếc điện thoại mà bị cáo đem bán; bố đẻ bị cáo được thưởng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ các phân tích đánh giá trên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng cách ly bị cáo với xã hội để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và cũng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung.

[3].*Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại là các anh Lê Đức T, Nguyễn Hoàng A đã nhận lại các điện thoại của mình bị trộm cắp; anh X là chủ cửa hàng đã nhận lại số tiền 4.500.000đồng do đã mua điện thoại mà bị cáo D đem bán. Đến nay các anh nói trên không có yêu cầu đề nghị gì nữa nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35B3-011.40. số máy JA 39E2555324; số khung: RL HJA3929NY059385, xe đã qua sử dụng; đăng ký xe mô tô số 35024742 mang tên Mai Ánh D là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc mũ bảo hiểm loại chùm kín màu đen xanh, 01 áo nỉ màu xanh đen loại áo chống nóng không liên quan đến hành vi phạm tội, là tài sản của của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo bị xử có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

1.***Tuyên bố:*** Bị cáo Mai Ánh D phạm tội "**Trộm cắp tài sản**"

Xử phạt Mai Ánh D 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ 23/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35B3- 011.40. số máy JA 39E2555324; số khung : RL HJA3929NY059385, xe đã qua sử dụng; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 35024742 mang tên Mai Ánh D.

- Trả lại cho bị cáo chiếc mũ bảo hiểm; 01 áo nỉ màu xanh đen loại áo chống nóng.

(*Vật chứng có đặc điểm số lượng theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2025 giữa Công an tỉnh N và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Ninh Bình.*

3. Về án phí HSST: Bị cáo Mai Ánh D phải nộp 200.000đồng.(*Hai trăm nghìn đồng*).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Bích Thủy**

**Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Ninh Bình*
- *VKSND khu vực 4- Ninh Bình*
- *Công an tỉnh Ninh Bình*
- *Trại tạm giam số 1*
- *THADS tỉnh Ninh Bình*
- *Bị cáo*
- *Người bị hại.,*
- *Người QLNVLQ đến vụ án*
- *Lưu hồ sơ*
- *Lưu VP*